

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 10 - LỨA TUỔI MẪU GIÁO LỚN 5-6 TUỔI - LỚP 5 Tuổi A1

Tên giáo viên: Vũ Thị Trang - Nguyễn Thị Lương

Thời gian/hoạt động	Tuần 1 <i>Từ 30/09 đến 04/10</i> Cô Trang	Tuần 2 <i>Từ 07/10 đến 11/10</i> Cô Lương	Tuần 3 <i>Từ 14/10 đến 18/10</i> Cô Trang	Tuần 4 <i>Từ 21/10 đến 25/10</i> Cô Lương	Tuần 5 <i>Từ 28/10 đến 01/11</i> Cô Trang	Mục tiêu thực hiện
Đón trẻ, thể dục sáng	- Cô đón trẻ ,trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ - Cô dạy trẻ biết nói từ cảm ơn,xin lỗi,chào hỏi lễ phép - Cô cho trẻ về các góc chơi. * Thể dục sáng: - Hô hấp: Gà gáy, máy bay ù ù, thổi bóng, + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay, quay cổ tay, kiễng chân). + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. - Lưng, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. - Đi bằng mép ngoài bàn chân, đi khuyu gối. + Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. - Chân: + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. + Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau - Bật; + Chân sáo. + Chụm tách. + Tiến, lùi.					

Trò chuyện		- Trò chuyện về bản thân trẻ để trẻ nói được họ tên và đặc điểm các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện - Trò chuyện với trẻ để trẻ nói được những điều bé thích và không thích, những việc bé làm được và việc gì bé không làm được - Trò chuyện với trẻ về ngày phụ nữ VN 20/10, biết an ủi và chia vui với người thân, bạn bè . Cho trẻ đọc các bài thơ: Những con mắt, đồng dao: thương người như thể thương thân - Nói được mình có điểm gì giống bạn và khác bạn(đáng về bên ngoài, giới tính, sở thích...) (MT72) - Trẻ nhận biết được 1 số trường hợp không an toàn như cháy, chảy máu..., biết gọi người lớn giúp đỡ - Nói đúng tên giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện - Trò chuyện với trẻ về sở thích của bản thân, khả năng của bản thân. Tôi có thể làm được nhiều việc, Bé trực nhật... tôi... - Nói được điều bé thích, không thích, những điều bé làm được và việc bé không thích làm (MT71)					<u>MT72,</u> <u>MT71</u>
Hoạt động học	T2	Hoạt động tạo hình Vẽ chân dung của bé (Mẫu) (MT78)	Hoạt động tạo hình Giáo án STEAM khám phá đôi bàn tay	Hoạt động tạo hình Làm tranh tặng mẹ bằng cách in bàn tay (Mẫu)	Hoạt động tạo hình Giáo án EDP làm đồ chơi chữ cái. (MT103)	Hoạt động tạo hình Làm khẩu trang có thể đeo được (Giáo án Steam)	<u>MT78,</u> <u>MT95,</u> <u>MT59,</u> <u>MT43,</u> <u>MT103,</u> <u>MT2,</u> <u>MT40</u>
	T3	Làm quen chữ viết Làm quen nét khuyết trên, khuyết dưới, móc ngược,	Vận động VĐCB: Bò bằng bàn tay và bàn chân TCVĐ: Kéo co	Làm quen chữ viết Làm quen chữ cái o, ô, ơ	Vận động VĐCB: Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát. TCVĐ: “ Cáo ơi ngủ à” (MT2)	Làm quen chữ viết Trò chơi chữ cái o, ô, ơ	

		móc xuôi- Tô các nét.					
		Làm quen với toán	Làm quen với toán	Làm quen với toán	Làm quen với toán	Làm quen với toán	
	T4	Số 6 (Tiết 1)	Số 6 (tiết 2)	Số 6 (tiết 3)	Xác định trên,dưới,trước,sau so với bản thân trẻ	Nhận biết khối cầu,khối trụ,khối vuông khối chữ nhật (MT40)	
		Âm nhạc	Âm nhạc	Âm nhạc	Âm nhạc	Âm nhạc	
	T5	VĐ: Nắm tay thân thiết TC: Hóa đá (MT95)	-NDTT:Dạy hát: Bài hát “Bạn có biết tên tôi”(Nhạc nước ngoài) -NDKH: Nghe hát “ Em là bông hồng nhỏ” (Trịnh Công Sơn) -TC: Tai ai tình.	Hát và vận động theo nhạc bài: “Múa cho mẹ xem” NH: “Chỉ có một trên đời”	- Dạy vận động: Bộ gõ cơ thể (Bài hát: Head showder kness and tones) - TC: Bước nhảy steam	- Dạy vận động minh họa: Hãy nhanh tay - TCÂN: Vũ điệu hoá đá	
		Văn học	Khám phá	Văn học	Khám phá	Văn học	
	T6	Thơ đôi bàn tay (Giáo án 5E) (MT59)	Khám phá cơ thể bé (MT43)	Truyện; Cậu bé mũi dài.	An toàn phòng chống dịch	Truyện: Giấc mơ kỳ lạ	
Hoạt động ngoài trời	*Tuần 1: Thứ 2: HĐCCĐ: Vẽ hình người bằng phấn trên sân. TC:Mèo đuổi chuột . Chơi tự do. Thứ 3: HĐCCĐ: Quan sát bầu trời. TC:Ô ăn quan. Chơi tự do. Thứ 4: Giao lưu văn nghệ với lớp B3. Chơi tự do. Thứ 5: HĐCCĐ: Chắt nào tan trong nước. TC: Bịt mắt bắt dê . Chơi tự do.						MT63

	Thứ 6: Cho trẻ tham gia trải nghiệm ở góc sáng tạo của trường. *Tuần 2: Thứ 2: HĐCCĐ: Vẽ hình bạn trai, bạn gái bằng phấn trên sân. TC: Ai nhanh hơn . Chơi tự do Thứ 3: Giao lưu các trò chơi dân gian cùng lớp A2. Thứ 4: HĐCCĐ: Hơi nước bốc đi đâu. TC: Mèo đuổi chuột . Chơi tự do. Thứ 5: Trải nghiệm trồng hoa và chăm sóc luống hoa của lớp. Thứ 6: HĐCCĐ: Vẽ trang phục bé thích. TC: Ô ăn quan. Chơi tự do. *Tuần 3: Thứ 2: HĐCCĐ: Vẽ hoa, quà bằng phấn trên sân để tặng cô và mẹ. TC: Mèo đuổi chuột.. Chơi tự do. Thứ 3: Tham gia hoạt động ở góc thư viện của trường. Thứ 4: HĐCCĐ: Cắt dán hoa. TC: Bong bóng xà phòng. . Chơi tự do. Thứ 5: HĐCCĐ: Vẽ các giác quan còn thiếu trên cơ thể. TC: Bịt mắt bắt dê. . Chơi tự do. Thứ 6: Thí nghiệm: Trứng gà nổi trong nước muối. TC: Kéo co. Chơi tự do. *Tuần 4: Thứ 2: HĐCCĐ: Phân biệt bạn trai, bạn gái. TC: Lộn cầu vòng. Chơi tự do. Thứ 3: Thực hành nhảy Erobic. Thứ 4: HĐCCĐ: Vẽ bằng phấn trên sân khuôn mặt biểu lộ cảm xúc. TC: Lộn cầu vòng.. Chơi tự do. Thứ 5: Giao lưu cùng lớp A3. TC: Kéo co. . Chơi tự do. Thứ 6: HĐCCĐ: Vẽ hình người. TC: Ô tô về bến. Chơi tự do. Tuần 5: Thứ 2; HĐCMB; In bàn tay, bàn chân, trên sân trường, mèo đuổi chuột, chuyền bóng, . Thứ 3; HĐCMB; Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát, Trời nắng trời mưa Thứ 4; HĐCMB; Giao lưu : Lớp A1, nhảy dân vũ .TC; Chuyền bóng, Cướp cờ, kéo co,...Chơi tự do,(MT88) Thứ 5; HĐCMB; Hát - Vận động : Bé tập đánh răng, “Head, shoulders, knees and toes”, Chuyền bóng, Cướp cờ, kéo co,...	
--	---	--

	Thứ 6; HĐCMD Trò chơi: Đóng kịch Những người bạn tốt, chăm sóc vườn hoa... - Điều chỉnh giọng nói cho phù hợp với ngữ cảnh (MT63)	
Hoạt động chơi góc	*Tuần 1: - Góc Trọng tâm: (Góc tạo hình) Chuẩn bị: giấy vẽ, màu. - Các góc khác: + Học tập: Bé chơi với các đồ dùng và làm các bài tập ở góc học tập. + Tạo hình: Vẽ khuôn mặt + Âm nhạc, kể chuyện: Các bài hát, thơ, xem tranh chuyện về bản thân + Phân vai: Gia đình đưa con đi học + Thể chất: Thực hiện vận động đi thăng bằng trên ghế thể dục * Tuần 2: - Góc trọng tâm: (Góc phân vai) Chuẩn bị: Các loại đồ dùng cho các bạn nam và nữ KN: Phát triển kỹ năng giao tiếp với mọi người, xử lý 1 số tình huống khi bán hàng, mua hàng – Góc khác: Thu thập thông tin về các bạn trong lớp bằng cách trò chuyện .. + Học tập: ôn tách gộp trong phạm vi 5, làm bài tập ở góc học tập. + Xây dựng: Xây dựng công viên + Tạo hình: Vẽ và làm các loại đèn từ các nguyên vật liệu khác nhau + Âm nhạc: Biểu diễn các bài hát về chủ đề bản thân + Kỹ năng: Cách bê ghế, đứng lên ngồi xuống ghế. * Tuần 3: - Góc trọng tâm: (Góc xây dựng) Chuẩn bị: Mô hình nhà, hàng rào, cây, cỏ,... KN: Xếp chồng, xếp cạnh, lắp ghép, sắp xếp.... - Các góc khác: + Học tập: Bé chơi với các đồ dùng và làm các bài tập ở góc học tập. + Tạo hình: Vẽ quà hoa tặng mẹ và cô + Âm nhạc, kể chuyện: Các bài hát, thơ, xem tranh chuyện về ngày phụ nữ việt nam	<u>MT16</u>

	+ Phân vai: Gia đình đưa con đi học + Thẻ chất: Thực hiện vận động đi thăng bằng trên ghế thể dục + Kỹ năng: Thực hiện các kỹ năng cất ba lô, cất dép và kỹ năng bê khay. * Tuần 4: - Góc trọng tâm:(Góc âm nhạc) Chuẩn bị: Các dụng cụ âm nhạc, mũ múa, Trang phục biểu diễn KN: Phát triển khả năng biểu diễn trước đám đông, kỹ năng vận động, hát,.. - Các góc khác: + Học tập-văn học: Xem clip, tranh ảnh, trò chuyện nhận biết những nơi như: hồ, ao, bể chứa nước, giếng, bụi rậm...là nguy hiểm * Tuần 5: + Góc Tạo hình: (Góc trọng tâm T5): - Làm thiệp tặng cô và mẹ. + Mục đích: Trẻ có kỹ năng làm , trang trí tấm thiệp tặng bà tặng mẹ.. + Chuẩn bị: Kéo, giấy, bút, hồ dán, dây duy băng... + Tiến hành: Trẻ sử dụng nhiều nguyên vật liệu khác nhau để sắp xếp, Dán trang trí tấm thiệp + Vẽ, nặn, xé dán Làm thiệp tặng cô và mẹ. Vẽ chân dung bạn, cắt dán các loại bánh mà bé thích, in đồ hình bàn tay, trang trí váy, bờm sáng tạo ra các đồ vật bằng các * Góc toán : Tìm số lượng đồ dùng có số lượng là 6, 7 Làm thẻ số 6, 7 nặn cắt dán, tô các chữ số, kẹp, nối số lượng tương ứng với đồ dùng, dùng gậy số tách nhóm số lượng 6 thành 2 phần nêu được cách tách, làm bài tập số lượng, bài tập phát triển tư duy, Đếm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng. Khám phá về các bộ phận trên cơ thể bé, trò chơi: Bé thử làm nghệ sỹ (Phân biệt các trạng thái, cảm xúc khác nhau.Trò chơi: Bé lớn lên như thế nào (Sắp xếp bức tranh thấy sự thay đổi của bản thân theo thời gian). Làm bài tập(phân loại nhóm đồ dùng ban trai, bạn gái. Tìm đồ vật có điểm khác với điểm còn lại.....) * Góc kỹ năng thực hành: Dạy trẻ kỹ năng xem tranh, thực hành kỹ năng cài khuy áo, khâu giày,cài quai dép, đóng mở phéc-motea.. * Góc thiên nhiên: Tưới cây, ...(Bộ đồ chơi tưới cây, khăn lau, cây xanh).	
--	--	--

	* Góc văn học và chữ viết : - Trò chuyện về các loại sách, truyện... - Trò chuyện về cách đọc sách - Xây dựng góc thư viện của bé: Tạo cho trẻ thói quen đọc sách, truyện vào một thời điểm nhất định trong ngày. - Trò chuyện cùng với trẻ để trẻ nêu tên các loại sách, truyện mà trẻ thích. - Đọc thơ, kể chuyện, xem tranh về ngày 20/10, về bản thân trẻ.(Hình ảnh truyện, sách, kéo, hồ, bút màu....) - xem tranh truyện đôi tai xấu xí, món quà của cô giáo..... - Tập tô,đồ các chữ cái o, ô, ơ,các nét , trò chơi chữ cái: Xếp chữ, nối chữ, tìm chữ trong bài thơ, tô màu nhân vật, làm sách truyện món quà của cô giáo..... - Xem clip, tranh ảnh, trò chuyện nhận biết những nơi như: hồ, ao, bể chứa nước, giếng, bụi rậm...là nguy hiểm, chia sẻ .. (MT16)	
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	- Tập luyện thay quần áo. Tự thay quần áo khi bị ướt, bẩn. - Thực hành cách cầm bát, xúc cơm trong giờ ăn, biết cầm thìa bằng tay phải, xúc cơm gọn, không làm rơi vãi đồ thức ăn ra bàn, sàn nhà - Thực hành xúc miệng nước muối, chia ăn Giáo dục trẻ: ăn nhiều loại thức ăn, ăn chín, uống nước đun sôi để khỏe mạnh; uống nước ngọt, nước có ga, ăn đồ ngọt dễ béo phì không có lợi cho sức khỏe. - Ăn trưa: Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng, rửa mặt trước khi ăn. - Trẻ biết trật tự, không nói chuyện khi ăn và khi ngủ. - Rèn cho trẻ thực hiện 1 số quy định của lớp: Ăn xong biết cùng cô dọn dẹp lớp, chuẩn bị giường ngủ. - Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng, rửa mặt trước khi ăn.	
Hoạt động chiều	Tuần 1: Thứ 2: Hoàn thành vở tạo hình Thứ 3: Hoàn thành vở chữ cái Thứ 4: Hoàn thành vở bài tập toán.. Thứ 5: Khám phá xã hội: “Bé bị lạc”. Thứ 6: kỹ năng xử lí khi ho, hắt hơi. Nêu gương bé ngoan.	<u>MT18,</u> <u>MT70</u>

	Tuần 2: Thứ 2: Hoàn thành vở tạo hình Thứ 3: Hoàn thành vở chữ cái Thứ 4: Hoàn thành vở bài tập toán.. Thứ 5: Khám phá xã hội: “Trò chuyện về sự khác biệt giữa bản thân trẻ và bạn khác”. Thứ 6: Ôn kỹ năng gấp quần áo. Nêu gương bé ngoan. Tuần 3: Thứ 2: Hoàn thành vở tạo hình Thứ 3: Hoàn thành vở chữ cái Thứ 4: Hoàn thành vở bài tập toán.. Thứ 5: Khám phá xã hội: “Trò chuyện về ngày 20/10 ngày phụ nữ Việt Nam”. Thứ 6: Dạy trẻ kỹ năng cầm kéo . Nêu gương bé ngoan. Tuần 4 : Thứ 2: Hoàn thành vở tạo hình Thứ 3: Hoàn thành vở chữ cái Thứ 4: Hoàn thành vở bài tập toán.. Thứ 5: Khám phá xã hội: “Trò chuyện bé làm gì để bảo vệ bản thân”. Thứ 6: Dạy trẻ kỹ năng cách chuyển hạt bằng thìa . Nêu gương bé ngoan. - Nhận biết được 1 số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ (MT18) Tuần 5: Thứ 2: - In bàn tay - Chơi theo ý thích ở các góc. Thứ 3: KNTPV: Cách chải tóc - Chơi theo ý thích ở các góc Thứ 4 - Ôn bài buổi sáng - Chơi theo ý thích ở các góc Thứ 5: KNTPV: Cách chuyển hạt bằng thìa. - Chơi theo ý thích. - VS – Nêu gương – Trả trẻ	
--	--	--

	Thứ 6 - Dạy trẻ kỹ năng đuối nước VS –Nêu gương cuối tuần – Trả trẻ. - Nói được họ tên,tuổi,giới tính bản thân,tên bố,mẹ,địa chỉ nhà hoặc điện thoại (MT70)					
Chủ đề - Sự kiện	Tuần 1: Bé là ai?	Tuần 2: Cơ thể của bé	Tuần 3: Ngày vui 20/10	Tuần 4: Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh.	Tuần 5:Bé an toàn phòng chống dịch	
Đánh giá KQ thực hiện	ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM HIỆU - Tháng 10 lớp A1 có đầy đủ kế hoạch giáo dục tháng, tuần, ngày theo quy định. Đề nghị giáo viên thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch đã xây dựng. Ngày 25 tháng 09 năm 2024 Đã kiểm tra Nguyễn Thị Hiền					

Ban giám hiệu

Khôi trưởng.

Giáo viên.



Được quét bằng CamScanner

Vũ Minh Hồng

Vũ Thị Trang